

Số: 32/2022/QĐST-DS

*Long Hồ, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ: Số 194, Trần Quang K, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của ông Phan Đức T là: Ông Hồ Văn H - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh V.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2021)

Người đại diện hợp pháp của Hồ Văn H là: Ông Nguyễn Minh T - chức vụ: Chuyên viên phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh V.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 31/12/2021)

Bị đơn: **1. Bà Lâm Ngọc M**, sinh năm 1968

**2. Ông Nguyễn Văn L**, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Số 91, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn L là bà Lâm Ngọc M, sinh năm 1968.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 25/4/2022).

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Bị đơn bà Lâm Ngọc M và ông Nguyễn Văn L cùng có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 08/6/2022 tổng cộng là: 307.191.603 đồng (ba trăm lẻ bảy triệu, một trăm chín mươi một nghìn, sáu trăm lẻ ba đồng). Trong đó: nợ gốc là 191.470.000 đồng, nợ lãi là 115.721.603 đồng.

**2.2.** Bị đơn bà Lâm Ngọc M và ông Nguyễn Văn L cùng có trách nhiệm liên đới trả lãi phát sinh cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trên dư nợ chưa thanh toán tính từ ngày 09/6/2022 cho đến khi thanh toán hết dư nợ theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số 01/2015/8022529/HĐ ngày 06/11/2015.

**2.3.** Trường hợp bà Lâm Ngọc M và ông Nguyễn Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả số nợ gốc, lãi và lãi phát sinh nêu trên thì bà Lâm Ngọc M và ông Nguyễn Văn L đồng ý để cơ quan có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo thỏa thuận ghi trong Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/8022529/HĐBĐ ngày 21/12/2015 để Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thu hồi nợ. Tài sản thế chấp cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất thửa số 167, tờ bản đồ số 34, diện tích 67,2m<sup>2</sup>, loại đất ở tại nông thôn và tài sản gắn liền với đất là nhà ở diện tích xây dựng 63m<sup>2</sup>, tọa lạc số 91, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CB 325066 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh V cấp cho bà Lâm Ngọc M ngày 09/12/2015.

**2.4.** Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tự nguyện nộp toàn bộ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 300.000 đồng, nguyên đơn đã nộp xong.

### **2.5.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn bà Lâm Ngọc M và ông Nguyễn Văn L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.680.000 đồng (bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 7.380.000 đồng (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003523 ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: 02;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Long Hồ: 02;
- Đường sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Ánh Tuyết**